

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỀN 22

Phẩm 7: TRÌ GIỚI BA-LA-MẬT-ĐÀ (Phần 5)

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói nghĩa này rồi, lại dạy thêm cho các Đại Bồ-tát bằng kệ rằng:

Nên quán thế gian hay cứu hộ
Tất cả hữu tình nhân tối thắng
Các trí vô biên đều biết rõ
Đạt được Niết-bàn vui vô lượng
Đến di thù thắng được diệu quả
Doạn hẵn các nhân khổ thế gian
Khéo hay điều phục sinh cõi trời
Sát-na xa lìa các đường ác
Ta nay chóng được thấy chư Phật
Xa lìa tất cả nhân khổ nạn
Phục tạng thế gian không giới hạn
Tùy ý tự tại đều đạt được
Tất cả tiền tài và trân báu
Tùy niệm hiện ra ở thế gian
Nước tám công đức cũng như vậy
Sông, suối, ao, hồ đều lặng yên
Tránh khỏi tất cả nhân xấu xa
Tất cả không sinh các khổ não
Đui điếc bệnh ghẻ các nhân duyên
Người nghèo điều phục được diệu quả
Tất cả hoạn nạn ở thế gian
Chúng sinh toàn diện hay khuyết tật
Lung gù chân quẹo thân hình xấu
Các nhiễm trước thảy đều giảm mất
Xa lìa tất cả tướng dị loại
Nên được quả tối thắng tối thượng
Diện mạo tròn đầy và đẹp đẽ
Người khéo điều phục được quả tốt
Sắc tướng đoan nghiêm danh tiếng lớn
Chư Thiên đều đến xin cúng dường
Tâm bộ đều sinh tâm cung kính
Tất cả hữu tình cũng như vậy.

Lại nữa, người khéo điều phục được quả lợi này, trừ diệt tất cả các đường ác rồi sau đó được sinh lên các cõi trời, mau chóng thành tựu quả đại Bồ-đề. Người khéo

điều phục được quả lợi này, hiểu rõ tâm của tất cả hữu tình, có thể thông đạt các hành nghiệp của hữu tình, bước đi bảy bước rồi, ở giữa thế gian cất tiếng nói lớn, trong các thức đạt được đại trí tuệ giải thoát tối thắng đều được thành tựu trí tuệ tối thượng, cùng với các hữu tình thấy đều biết rõ, đối với trí tuệ có thể an lập trí tuệ tối thắng thấy đều thanh tịnh, ở chỗ chư Phật đều thành tựu, đối với thể tánh trí tuệ hiểu rõ, đối với tự tha thấy đều thành tựu. Nếu các hữu tình đầy đủ năng lực trí tuệ, thì đối với các tác dụng thấy đều thành tựu, có thể tuyên nói nghĩa như vậy. Hữu tình thiển dục đều không có nguyễn lực, hữu tình nhiều tham đều bị si mê chấp trước, nhân duyên tội nghiệp càng ngày càng tăng, tích tập ác nghiệp vô lượng vô biên, đối với chánh pháp không thể tín thọ. Nếu có hữu tình ít dục, không sinh tôn trọng chánh pháp, đối với các hữu tình không sinh cung kính, nỗi tướng sân giận, sinh tâm nhiễm trước, tự cho mình đắc quả A-la-hán, mỗi tướng suy, già, bệnh các khổ não lớn ở thế gian đều tích tập trong thân. Người ấy bị quả báo như vậy rồi, tất cả các tướng bất thiện, luống dối thọ nhận các món cúng dường như đồ ăn thức uống tạo nghiệp bất thiện, sẽ đọa vào địa ngục, đến lúc đó không thể trì giới hạnh thanh tịnh, thì có đâu đến chứng quả A-la-hán. Nếu sinh lòng tin hiểu, tạo dựng các tháp miếu, phát tâm cung kính, được sinh vào chỗ thiện, tu trì tịnh giới hành các thiện nghiệp.

Này Xá-lợi Tử! Các Đại Bồ-tát cầu chánh pháp tặng Đại thừa, nên thân cận các bậc mô phạm thì thường được vô lượng thiện pháp, tán thán công đức như vậy, như vậy, đều được các quả báo thiện. Sau đó công đức càng tăng thêm vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn, không thể so lường không thể tính đếm, thành tựu như vậy.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát an trụ tặng Bồ-tát khéo điều phục thanh tịnh, giới hạnh viên mãn và được thành tựu các hạnh Bồ-tát.

Sao gọi giới hạnh thanh tịnh đều được viên mãn?

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát có mười tướng hạnh:

1. Tất cả hữu tình ở chỗ Bồ-tát không sinh nhiễu hại.
2. Bồ-tát ở chỗ hữu tình có của cải chau báu không sinh tham trước.
3. Bồ-tát xa lìa tất cả quyền thuộc của hữu tình.
4. Bồ-tát không sinh đối gạt khinh khi hữu tình.
5. Bồ-tát đối với các hữu tình và quyền thuộc của mình không khởi ly gián và nói các lời ác.
6. Trong vô lượng kiếp, Bồ-tát luôn dùng lời nhu nhuyễn hóa độ lợi ích hữu tình.
7. Bồ-tát không nói lời thêu dệt đối với các hữu tình.
8. Bồ-tát không sinh tham ái đối với các hữu tình có đời sống vật chất đầy đủ.
9. Bồ-tát không sinh sân nhuế đối với các hữu tình và có thể kham nhẫn lời phỉ báng.
10. Bồ-tát xa lìa tà kiến cũng không quy y các cõi trời.

Này Xá-lợi Tử! Mười pháp này đều là tướng giới hạnh thanh tịnh đầy đủ của Đại Bồ-tát.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát có mười giới hạnh thanh tịnh:

1. Bồ-tát kiên trì giới hạnh không hủy phạm, không bị vô minh xâm nhập quấy nhiễu.
2. Bồ-tát kiên trì giới hạnh dứt các tỳ vết đối với các hiềm nạn lại không sinh.
3. Bồ-tát kiên trì cấm giới, xa lìa mọi phiền não tạp nhiễm.
4. Bồ-tát trì giới hạnh thanh tịnh, không xa lìa bạch pháp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

5. Bồ-tát trì cấm giới, thường hành bình đẳng, tùy tâm tự tại.

6. Bồ-tát kiên trì cấm giới, không sinh hủy báng các người trí, nhờ thế càng thêm an ổn.

7. Bồ-tát kiên trì cấm giới, xa lìa mọi lối lầm.

8. Bồ-tát kiên trì cấm giới, mật hộ các căn làm cho nó không khởi.

9. Bồ-tát kiên trì cấm giới, phòng hộ các căn, đầu, giữa, cuối đều thành tựu.

10. Bồ-tát kiên trì cấm giới, luôn trong chánh niệm, nghiệp hết tất cả đều viên mãn.

Này Xá-lợi Tử! Mười pháp này Bồ-tát đều thành tựu.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát lại có mười tướng trì giới hạnh:

1. Bồ-tát trì cấm giới luôn biết thiểu dục tri túc đối với các thứ ăn uống.

2. Bồ-tát kiên trì cấm giới, đoạn trừ tham, sân, si, sinh tâm hoan hỷ.

3. Bồ-tát kiên trì cấm giới không sinh tham ái đối với thân tâm.

4. Bồ-tát kiên trì cấm giới xa lìa tất cả người nữ, đi, đứng, nằm, ngồi trong đồng hoang.

5. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thực hành hạnh đầu đà, thường không quên mất các công đức.

6. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thành tựu các thiện căn tự tại.

7. Các Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường sinh hoan hỷ đối với chủng tộc thù thắn, cũng không nhìn thẳng vào các tướng đẹp khác.

8. Bồ-tát kiên trì cấm giới, ngôn hạnh tương ứng, không sinh khi dối đối với trời người.

9. Bồ-tát kiên trì cấm giới, luôn suy xét đối với tự thân, tự tâm quyết định, không sinh lối lầm, cũng không chê trách lối lầm của người khác, mà phải che chở bảo hộ.

10. Bồ-tát kiên trì cấm giới, dùng từ nghiệp pháp hóa độ lợi ích hữu tình không có xả bỏ.

Này Xá-lợi Tử! Mười pháp này, Đại Bồ-tát đều viên mãn, giới hạnh thanh tịnh.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát lại có mười tướng giới hạnh viên mãn thanh tịnh:

1. Đại Bồ-tát kiên trì cấm giới, đối với tín giải của Đức Phật không sinh tâm thoái lui.

2. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường hay ủng hộ chánh pháp.

3. Bồ-tát kiên trì cấm giới thường sinh tôn trọng đại chúng.

4. Bồ-tát kiên trì cấm giới, hướng đến cầu Bồ-đề, chú ý nhu hòa, tâm không tạm xả quả vô thượng.

5. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường hay thân cận các bạn tốt, lại hay tích tập các công đức thiện căn.

6. Bồ-tát kiên trì cấm giới, luôn xa lìa các kẻ ác và xả bỏ các pháp bất thiện.

7. Bồ-tát kiên trì cấm giới, luôn khởi tâm Từ và niêm thương xót đối với các hữu tình.

8. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường khởi bi tâm, cứu các hữu tình ra khỏi hiểm nạn.

9. Bồ-tát kiên trì cấm giới, ham thích chánh pháp như ham thích đi du ngoạn vườn cảnh đẹp.

10. Bồ-tát kiên trì cấm giới, đối với cảnh nghịch thuận, tâm luôn xả ly thay đều bình đẳng.

Này Xá-lợi Tử! Mười tướng giới hạnh này, Đại Bồ-tát đều có khả năng thanh tịnh

viên mãn.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát lại có mười tướng hạnh thanh tịnh:

1. Bồ-tát kiên trì cấm giới, đối với thí độ có thể điều phục tất cả hữu tình.

2. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường hành nhẫn nhục đối với tự thân và tâm luôn phòng hộ.

3. Bồ-tát kiên trì cấm giới, đối với các thiện pháp luôn tinh tấn, không lui sụt.

4. Bồ-tát kiên trì cấm giới, đối với các định tụ thường luôn gia hạnh không sinh tán loạn.

5. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường vui đa văn, đối với tuệ thù thắng không biết nhảm chán.

6. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường cầu chánh pháp Bồ-tát tặng, thường tu văn tuệ kiên cố không biếng nhác.

7. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường hay nghiên cứu truy xét các pháp vô thường, chí cầu Bồ-đề không tiếc thân mạng.

8. Bồ-tát kiên trì cấm giới, thường quán xét thọ mạng như mộng, như huyễn, sinh diệt sát-na.

9. Bồ-tát kiên trì cấm giới, đối với ý nguyện của chính mình và các hữu tình, viên mãn thanh tịnh tất cả thiện pháp.

10. Bồ-tát kiên trì cấm giới, dùng sức trì giới, nguyện đời đương lai sinh vào trong hội Phật và các hữu tình đều viên mãn thanh tịnh giới hạnh.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát đều có thể viên mãn mười giới tướng thanh tịnh như vậy.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát viên mãn giới hạnh thanh tịnh như vậy, sẽ được các quả thù thắng vi diệu tốt đẹp ở cõi trời và cõi người. Bồ-tát tuy biết rõ các sự nghiệp thế gian và ban cho các dục vi diệu thế gian, nhưng lại không đắm trước tất cả hữu tình. Khi Bồ-tát hành hạnh Từ cùng với các hữu tình hành hạnh từ, thường xót lẫn nhau, không làm tổn hại nhau. Khi Bồ-tát thực hành hạnh Bồ-tát, tin chánh pháp sâu xa không có hư vọng, lại đối với tất cả hữu tình đều sinh tướng như cha mẹ, lại tùy thuận sinh lòng tin yêu đối với tất cả hữu tình, đối với pháp hữu vi niệm niệm sinh tướng vô thường, đối với hạnh hữu vi đều sinh giác ngộ, đối với thân mạng của chính mình thường hay xả bỏ, đạt được giới hạnh thanh tịnh viên mãn.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên liền lập lại kệ rằng:

Ánh sáng sắc tướng đẹp vô cùng
Tuyên nói chánh pháp của chư Phật
Cấm giới thanh tịnh vững hộ trì
Pháp thân thương diệu sẽ đạt được
Xa lìa ngu si các khổ não
Trăm thứ bệnh hoạn không xâm nhập
Cấm giới thanh tịnh nguyện hộ trì
Sẽ được các căn đều trọn vẹn
Thể lực to lớn không ai bằng
Oai đức lừng lẫy cũng như vậy
Trí tuệ lành lợi hơn thế gian
Nhiếp phục tất cả các ma chướng
Dùng sức tuệ ái nhiếp các động

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Cắt đứt tất cả lưới nghi hoặc
Trời, rồng, tám bộ đều quy y
Quốc vương quyền thuộc đều cúng đường
Hay lìa tất cả các sợi hãi
An trú cầm giới không thoái chuyển
Không đọa vào tất cả đường ác
Thực hành đại pháp tiếng tăm lớn
Tất cả hữu tình ham ngủ nghỉ
Bồ-tát lúc nào cũng cảnh giác
Lại hay dạo đi khắp bốn phương
Vì lợi hữu tình cầu thiện pháp
Thân báu tối thượng và thê thiếp
Lìa mọi chấp ngã đều hay xả
Vì cầu đại Bồ-dề vô thượng
An trú giới thanh tịnh viên mãn
Vì muốn cầu chánh pháp vô thượng
Sinh tâm tôn trọng lời Phật dạy
Luôn luôn làm thầy trong thế gian
Cúng đường rộng rãi nơi tháp miếu
Hay trừ tất cả tâm sân nhuế
Đối với việc ác đều nhẫn chịu
Dùng sức nhẫn nhục để tự an
Tất cả phỉ báng đều không động
Đối với ngôn hạnh đều tương ứng
Lúc nào cũng không có hư vọng
Khi ngồi đại Bồ-dề đạo tràng
Ba ngàn thế giới đều chấn động
Mong cầu tận cùng các pháp Phật
Cũng không quy y các cõi trời
Xả bỏ tâm tà kiến ngoại đạo
Bồ-dề vô thượng thệ thành tựu
Tất cả cây gậy và thuốc độc
Là loại hữu tình hại lẫn nhau
Bồ-tát cứu hộ hữu tình ấy
Thế nên gọi là bậc Đại trí
Ta ở trong câu-chi đà kiếp
Thương nhớ tất cả loài hàm sinh
Nếu khi thấy chúng chịu khổ não
Đem thân thay họ không mệt mỏi
Tất cả hữu tình nhiều đối gạt
Đến chỗ Bồ-tát muốn xâm đoạt
Tạo các nghiệp ác trong Diêm-phù
Chỉ có pháp Phật hay trừ đoạn
Ban cho tất cả các trân báu
Luôn luôn thân cận các bạn lành

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Nếu khi các hữu tình xâm hại
Nhất định không khởi ý giận dữ
Tất cả hữu tình thân biên xứ
Nhưng thường xả bỏ pháp ngu si
Diệu hạnh chư Phật được viên thành
Cụ túc thanh tịnh thường không bỏ
Luôn luôn sống trong pháp chư Phật
Đối với các pháp đều tùy chuyển
Hạnh nguyện Bồ-đề luôn thực hành
Chứng thành quả chánh giác Bồ-đề
Tịnh chứng ba minh pháp cam lồ
Cũng thường sống trong các giới uẩn
Tất cả pháp tập đều thành tựu
Được sự cúng dường của trời người
Vì cầu tất cả pháp vô thượng
Luôn luôn hiểu rõ các sự nghiệp
Hiểu rõ hữu tình tâm thủ xả
Kham nhận cúng dường của trời người
Tuyên nói pháp cam lồ tối thượng
Luôn luôn thanh tịnh với giới uẩn
Giác ngộ nhân Vô thượng Bồ-đề
Tất cả ma chướng đều xa lìa
Đến cây Bồ-đề ngồi yên rồi
Ví như nhật nguyệt chiếu thế gian
Đủ đại oai đức chiếu rực rõ
Ở trong thế gian là tối thượng
Mắt tuệ tối thượng xuất thế gian
Trước hết thành tựu lời vô úy
Chỉ chánh đạo rồi đều viên thành
Thí các vô úy cho hữu tình
Bồ-tát không khởi tâm yêu thích
Thân mạng tiền của hay xả bỏ
Không tham lam trân báu thế gian
Sê chứng quả Bồ-đề vô thượng
Các chúng không xả đạo Bồ-đề
Trì giới đầy đủ thường tinh tấn
Luôn luôn an trụ trong chánh pháp
Xa lìa tất cả các đối gạt
Bồ-tát an trụ trong giới uẩn
Thế gian nếu có người đối gạt
Nhưng khi đến chỗ của Bồ-tát
Nói lời chân thật mà chỉ dạy
Hoặc có người thường cầm bình bát
Nhưng luôn đối gạt không chân thật
Muốn cúng Bồ-tát nhưng không cúng

Bồ-tát chánh niệm không lay động.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát viên mãn các giới hạnh thanh tịnh như vậy rồi, đối với các pháp hữu vi thế gian không sinh nhiễm ái, đối với các hữu tình thường sinh tưởng như cha mẹ, đối với năm dục sinh ý tưởng không đắm trước, biết rõ pháp thế gian đều là vô tướng, tâm hành bình đẳng không có hiềm ác, hiện tiền thành tựu hạnh của Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát khi thực hành tâm bình đẳng không lìa Niết-bàn. Nếu tâm nhiễm ô sinh chấp trước khiến các hiềm ác chuyển càng tăng thêm, mất đắm trước sắc. Bồ-tát biết rõ rằng nó là từ tâm thức sinh phiền não hư dối. Vì lìa tự tánh cho nên đều đoạn diệt, đối với các phan duyên sinh ra chấp trước, chẳng phải pháp chân thật mà là thiện pháp. Bồ-tát biết nó là hư vọng, từ trong tâm khởi sinh ra sự hiểu biết thù thắng, dứt sạch các phiền não, liền được giải thoát, thân cũng giải thoát, dứt sạch tham, sân, si. Vì sao? Vì dứt sạch các tham này trong sát-na, hoặc riêng có pháp, hoặc riêng có pháp tận, thấy đều chân thật. Pháp tham như vậy nên biết rõ chân thật, dứt sạch chân thật.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nhưng pháp tham này không phải từ trong tâm chân thật khởi lên, mà là biến kẽ. Người ấy đối với pháp hoặc sinh phân biệt cũng không phải chân thật, hoặc đối với chân thật biết không phải chân thật, đối với các khổ não thấy đều giải thoát. Nếu người nào lìa khổ não thì gọi là chân thật, chân thật ấy không có các khổ não, tánh vốn thanh tịnh là nghĩa Niết-bàn, vốn không phải là pháp tham. Vì sao? Vì trong Niết-bàn không phải tưởng niệm. Nếu dứt sạch tham tức là Niết-bàn. Nếu thấy hết tham mà không phải hết tham, thấy Niết-bàn mà không phải Niết-bàn, thì đó mới là Niết-bàn chân thật. Vì sao? Vì tham và Niết-bàn tự tánh không khác, bản tánh hòa hợp. Người trí đối với pháp này biết tự tánh ấy mà cầu Niết-bàn. Nếu chẳng phải chân thật thì là hư giả, trong cái hư giả ấy tự tánh là không. Sao gọi là không? Vì chấp trước ngã và ngã sở, hoặc chấp ngã tánh là thường, hoặc chấp ngã tánh là đoạn, hoặc chấp tất cả các pháp đều không biến đổi, hoặc không ngã, nhân và thọ giả, rốt ráo không sinh tham, sân, si. Pháp ấy nếu sinh thì nhất định pháp này có. Thế nên lại sinh ra ngã, ngã sở, đối với ngã và ngã sở đều khởi tất cả hành nghiệp.

Này Xá-lợi Tử! Khởi tất cả hành là do bốn hành tích tập:

1. Thân tích tập hành.
2. Miệng tích tập hành, vì đối với tâm Từ mà không ra lời thô ác, tạo ra hành nghiệp nhiều não người khác.
3. Tâm tích tập hành.
4. Tưởng tích tập hành, vì đối với mình người mà kế chấp tưởng niệm, các hữu tình đều bị trói buộc.⁽¹⁾

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát thấy các hữu tình sắc tướng như vậy, chấp tướng như vậy, điên đảo như vậy, không thể cùng tu hạnh thù thắng với Bồ-tát, mà sinh hiểu rõ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát nếu cùng tu hạnh thù thắng với hữu tình, sợ rằng họ bị tổn giảm, mà ta thường cầu pháp vô úy.

Này Xá-lợi Tử! Vì lý do đó, cho nên Đại Bồ-tát đối với các hữu tình sinh lòng tin tôn trọng không có nghi hoặc.

Này Xá-lợi Tử! Sao gọi là Đại Bồ-tát sinh lòng tin tôn trọng? Vì Đại Bồ-tát tưởng tất cả hữu tình như cha mẹ.

⁽¹⁾ Văn trên nêu ra bốn hành, nhưng chỉ giải thích có hai hành còn hai hành thiếu giải thích, Phạm văn vốn để nguyên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát không bỏ rơi tất cả hữu tình, từ xưa đến nay vô biên thế giới, tất cả hữu tình đã từng là cha, mẹ, quyến thuộc của ta. Lúc đó, hữu tình vì tham ái cho nên sinh quên mất, không nhớ rằng từng là cha, mẹ, quyến thuộc, lại có lúc nổi lên sân hận, cũng đều quên mất đã từng làm cha, mẹ, quyến thuộc bền sinh ruồng bỏ.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát đem nhân duyên đó để ví dụ. Phải nên biết rõ, Đại Bồ-tát đối với tất cả hữu tình thường sinh ý tưởng quen thuộc.

Này Xá-lợi Tử! Thời quá khứ vô lượng vô số a-tăng-kỳ kiếp chẳng thể nêu bày, chẳng thể nêu bày hết, rộng lớn vô biên chẳng thể nghĩ bàn. Lúc đó, có Đức Phật hiệu là Tối Thượng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, xuất hiện ở thế gian, trụ thế chín mươi câu-chi năm, có chín mươi câu-chi na-do-đa đại chúng Thanh văn, các Đại Bồ-tát đều đến tập hội. Lúc đó, trong hội có một Đại Bồ-tát được trụ chánh niệm, sinh vào cung vua, dòng họ thù thắng. Lúc mới sinh ra, nhà vua và hoàng hậu đều sai tám vạn bốn ngàn thể nữ ấm bồng bảo vệ. Lúc đó, thái tử sắc tướng thù thắng vi diệu, thân thể ngay thẳng, trắng sạch, tròn đầy, các tướng trọn vẹn, ai nấy cũng thích ngắm nhìn. Do đó, quyến thuộc ngoại tộc thấy sắc tướng oai nghiêm nêu đều đến thân cận ấm bồng bảo vệ.

Này Xá-lợi Tử! Lúc đó, thái tử có ba người bạn tốt cùng ở chung trên lầu gác thù thắng vi diệu. Các lầu đó được thiết kế phù hợp theo các mùa. Như lầu ở vào mùa nóng, mùa mưa, mùa lạnh, làm thế nào để trong ba mùa đều được vui thích, đi đứng vui chơi đều được thích nghi. Lại có ngàn vạn người đến đúng thời, đến tấu lên âm nhạc, cùng nhau vui chơi cười giỡn, thân cận hầu hạ, cung cấp, các âm thanh vi diệu lan ra khắp nơi, các tiếng đều hòa hợp.

Lúc đó, thái tử bỗng nhiên suy nghĩ về pháp sinh diệt: “Khi tiếng nhạc dứt, thì tiếng nhạc ấy từ đâu mà đến, từ đâu mà phát sinh, từ đâu mà diệt? Sao gọi là sinh? Sao gọi là diệt?”, thái tử ngày đêm cứ suy nghĩ về vấn đề đó không có ngủ nghỉ, suy nghĩ vô thường nhảm chán sinh diệt.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát này được chánh niệm rồi, trong bốn vạn năm tâm thường nhảm chán âm nhạc, lại trong bốn vạn năm không thích các thứ dục lạc thế gian. Lúc Bồ-tát chưa xuất gia, thường siêng năng tu tập bốn Thiên định thành tựu năm Thần thông, từ trong cung vua bay lên hư không, đến chỗ của Đức Như Lai Tối Thượng Chúng, thân cận chiêm ngưỡng, lễ bái cúng dường và hỏi Đức Thế Tôn về các pháp yếu.

Này Xá-lợi Tử! Lúc đó Đức Như Lai Tối Thượng Chúng đã Niết-bàn rồi, Bồ-tát đến thỉnh hỏi các đại Tỳ-kheo và các thiện nam rắng: “Tối Thượng Như Lai đã Niết-bàn rồi ư?”

Này Xá-lợi Tử! “Tối Thượng Chúng Như Lai của chúng tôi đã vào Niết-bàn rồi.” Nghe lời ấy xong, Bồ-tát thương xót khóc lóc sâu muộn, nằm bất tỉnh trên đất, lâu lăm mới tỉnh lại.

Lúc đó, Bồ-tát nhớ nghĩ Như Lai liền nói kệ rắng:

Thế Tôn chiếu sáng khắp thế gian
Vượt tất cả pháp đến bờ giác
Xa lìa tất cả hạnh viễn ly
Diệu quả thanh tịnh được thành tựu
Con trong trăm ngàn câu-chi kiếp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Khó gặp Như Lai xuất thế gian
Không gặp cúng đường chướng nhiễm sâu
Tự bỏ Như Lai ai cứu hộ
Thế gian không mẹ hiền bạn tốt
Cũng không khen ngợi Đức Như Lai
Chánh pháp nhiều đời chưa từng nghe
Đối Phật Thế Tôn khó được gặp
Thế gian không cha lành bạn hiền
Khiến con chìm đắm trong năm dục
Xuôi theo năm dục tâm nhiễm tăng
Khiến con không thấy tướng Như Lai
Phật đủ sáu mươi thứ diệu âm
Chưa từng được nghe lời Phật dạy
Nên không phân biệt được thiện ác
Khiến con chìm đắm biến sinh tử
Lại trong nhiều kiếp không gặp Phật
Đối với thế gian sinh thương xót
Và luôn thực hành lòng thương xót
Rõ tất cả pháp đến bờ giác
Con ở trong nhiều câu-chi kiếp
Không từng thân cận cúng đường Phật
Vì do phóng dật trải nhiều đời
Bởi vậy chướng sâu không thấy Phật
Con nghe Như Lai xuất thế gian
Khi đến chõ Phật đã Niết-bàn
Cha mẹ ân ái bị trói buộc
Khiến con không được thấy Điều Ngự
Nếu gặp Như Lai lâu ở đời
Con nhất định được nghe chánh pháp
Cúng đường rộng rãi luôn thân cận
Sáu mươi diệu âm nghe đầy đủ
Sáu mươi diệu âm vốn thanh tịnh
Ba đời Như Lai đều đầy đủ
Con tuy sinh ra ở thế gian
Nhưng không đích thân nghe Phạm âm
Con sinh duyên nghiệp nhiều chướng nặng
Phật diệt độ rồi mới đến đây
Chư Phật chánh pháp tạng thâm thâm
Không ai chỉ dạy cho chúng con.*

